

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm (giai đoạn 2021 - 2025) thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh trên địa bàn phường

Thực hiện Công văn số 2904/SYT-DS ngày 26/11/2025 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc báo cáo sơ kết đánh giá 05 năm giai đoạn (2021-2025) triển khai thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh; UBND phường Cẩm Thành báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phường Cẩm Thành được thành lập theo Nghị quyết 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo, Nghĩa Chánh và Chánh Lộ thuộc thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (cũ) với tổng diện tích tự nhiên 7,93 km², dân số 60.995 người, có 25 tổ dân phố; đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Phía Đông giáp với xã An Phú, phía Tây và phía Bắc giáp với phường Nghĩa Lộ, phía Nam giáp với xã Tư Nghĩa.

II. QUÁN TRIỆT, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 theo Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi không đề cập đến UBND xã, phường thực hiện nội dung trên. Tuy nhiên, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung tâm Y tế Quảng Ngãi về thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh năm 2025; tổ chức nói chuyện chuyên đề về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng tránh xâm hại tình dục trẻ em cho học sinh các trường Trung học cơ sở trên địa bàn năm 2025; tổ chức truyền thông nói chuyện chuyên đề về bình đẳng giới, hệ lụy mức sinh thấp, sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho các cặp vợ chồng trong diện tuổi sinh đẻ tại xã, phường năm 2025. Các Trạm Y tế trên địa bàn phường đã phối hợp triển khai lồng ghép các nội dung tuyên truyền, tư vấn tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trong các buổi sinh hoạt tại các Tổ dân phố và trong hoạt động khám chữa bệnh tại các Trạm y tế.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện mục tiêu

Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao chất lượng Dân số và phòng ngừa các bệnh, tật bẩm sinh. Các Trạm Y tế đã phối hợp cùng các ban ngành, hội đoàn thể phường tuyên truyền, tư vấn sức khỏe hướng đến các đối tượng nam, nữ thanh niên trong độ tuổi kết hôn

và phụ nữ đang mang thai, nội dung truyền thông tập trung cung cấp thông tin, kiến thức về chăm sóc phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh, các biện pháp phòng, tránh, các nguy cơ sinh con bị dị tật, khuyết tật; lợi ích của việc tầm soát các dị dạng, bệnh tật bẩm sinh, góp phần phát hiện sớm nguy cơ ở mẹ và trẻ, giảm gánh nặng bệnh tật và cải thiện chất lượng giống nòi. Qua đó, đã tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn cho 325 cặp nam, nữ thanh niên; tư vấn về lợi ích của việc sàng lọc trước sinh và sơ sinh, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ với hơn 400 lượt người tham gia.

2. Đánh giá kết quả thực hiện: Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND phường, các Trạm Y tế đã thực hiện tốt công tác truyền thông, tư vấn sức khỏe cho các nam, nữ thanh niên trong độ tuổi kết hôn và phụ nữ mang thai nên nhận thức của người dân về sàng lọc trước sinh và sơ sinh có phần được nâng cao. Các bà mẹ mang thai nhận thức được tầm quan trọng của việc sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tỷ lệ phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh được sàng lọc hàng năm tăng. Năm 2024, 2025 tỷ lệ bà mẹ mang thai và trẻ sơ sinh được sàng lọc đạt 100%. Tỷ lệ các cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai để không sinh con ngoài ý muốn hàng năm đều đạt chỉ tiêu giao, năm 2025 đạt 101,5%

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

- Chi phí thực hiện khám sàng lọc trước sinh và sơ sinh tương đối cao; một số trường hợp phải thực hiện lặp lại nhiều lần. Do đó, một bộ phận hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn không đủ điều kiện để tham gia sàng lọc.

- Chuyên trách dân số tại Trạm Y tế phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, trong khi đội ngũ cộng tác viên thường xuyên biến động; mức hỗ trợ dành cho cộng tác viên dân số còn thấp so với khối lượng công việc được giao.

- Trang thiết bị và nhân lực tại các Trạm Y tế còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động truyền thông tư vấn, khám sức khỏe cho các cặp nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn và phụ nữ mang thai chưa được quan tâm.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Nhiều gia đình gặp khó khăn về kinh tế, không đủ khả năng chi trả cho các dịch vụ sàng lọc. Một số bộ phận nhỏ bà mẹ còn chưa quan tâm đầy đủ đến chăm sóc thai kỳ và sức khỏe trẻ sơ sinh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: không có

V. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

1. Xây dựng kế hoạch phối hợp cùng Trung tâm y tế Quảng Ngãi tổ chức các hoạt động truyền thông tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho các nam, nữ thanh niên trong độ tuổi kết hôn và phụ nữ mang thai trên địa bàn phường.

2. Tăng cường công tác truyền thông trực tiếp tại các Tổ dân phố, vận động phụ nữ mang thai thực hiện sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh; trẻ sơ sinh được thực hiện sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh.

3. Đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các Trạm Y tế thực hiện nhiệm vụ

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị cấp trên cần quan tâm phân bổ kinh phí cho xã, phường trong tổ chức các hoạt động truyền thông tại địa phương; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ y tế, dân số, cộng tác viên dân số.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm (giai đoạn 2021 - 2025) thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh trên địa bàn phường. UBND phường Cẩm Thành kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Quảng Ngãi;
- TT Đảng uỷ phường (b/cáo);
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng VH-XH phường;
- VP: C, PCVP; CV (VX);
- Lưu: VT, VHXXH(nbu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Đức Anh